

BÁO CÁO
Công tác thanh tra 6 tháng đầu năm 2024
và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024
(Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024)

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 và Văn bản số 1199/TTCP-KHTH ngày 06/6/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác Quý II và báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả công tác thanh tra trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thanh tra hành chính (các Biểu số 01/TTr, 02/TTr, 02/QLNN)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra (Biểu số 01/TTr)

- Trong Quý II/2024, ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 21 cuộc thanh tra tại 27 đơn vị, gồm 20 cuộc theo kế hoạch và 01 cuộc đột xuất.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tiến hành 49 cuộc thanh tra tại 89 đơn vị; có 06 cuộc từ năm 2023 chuyển sang và 43 cuộc triển khai trong kỳ¹; có 47 cuộc theo kế hoạch và 02 cuộc đột xuất. Trong đó, Thanh tra tỉnh tiến hành 07 cuộc tại 26 đơn vị; Thanh tra các sở tiến hành 07 cuộc tại 11 đơn vị; Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố tiến hành 35 cuộc tại 52 đơn vị.

b) Kết luận thanh tra (Biểu số 01/TTr)

- Trong Quý II/2024, ngành Thanh tra của tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra 26 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 1.244 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 541 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác (ghi thu, ghi chi, giảm trừ thanh quyết toán, hoàn chỉnh hồ sơ, chứng từ...) 703 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 05 tập thể và 22 cá nhân.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã ban hành Kết luận thanh tra 29 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 1.144 triệu đồng và 112.000 m² đất các loại; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 541 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 703 triệu đồng và 112.000 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính 05 tập thể và 22 cá nhân có liên quan; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục và tăng cường công tác quản lý nhà nước đối

¹ Đạt tỷ lệ 57,33% so với Kế hoạch thanh tra đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

với các hạn chế, tồn tại, khuyết điểm trên các lĩnh vực đã phát hiện qua thanh tra.

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr)

- Trong Quý II/2024, ngành Thanh tra của tỉnh đã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý đối với 23 Kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật; kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 34 triệu đồng; các cơ quan có liên quan đã thực hiện xử lý khác về kinh tế 115 triệu; cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 tập thể và 14 cá nhân.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tiến hành theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý đối với 26 Kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật; kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 34 triệu đồng trong tổng số 541 triệu đồng phải thu; các cơ quan có liên quan đã thực hiện xử lý khác về kinh tế 115 triệu, thực hiện chấn chỉnh công tác quản lý 112.000 m² đất các loại; các cơ quan có thẩm quyền đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 05 tập thể và 34 cá nhân.

d) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra (Biểu số 02/QLNN)

- Trong Quý II/2024, Thanh tra tỉnh đã tiến hành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra tại 01 đơn vị².

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Thanh tra tỉnh đã tiến hành 01 cuộc thanh tra tại 01 đơn vị; hiện đang xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra theo quy định.

đ) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực cụ thể

- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng (Biểu số 03/TTr)

Đã tiến hành 04 cuộc thanh tra tại 04 đơn vị; hiện đang tiến hành theo kế hoạch, chưa ban hành Kết luận thanh tra.

- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách (Biểu số 04/TTr)

Đã tiến hành 11 cuộc thanh tra tại 11 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 06 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 1.244 triệu đồng; xử lý thu hồi về cho Nhà nước 541 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 703 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý hành chính đối với 01 tập thể và 02 cá nhân. Các khuyết điểm, vi phạm chủ yếu đã phát hiện trên lĩnh vực này là: Quản lý, sử dụng tài chính không đúng mục đích; chi trùng, chi sai chế độ, định mức, tiêu chuẩn quy định; chi không đảm bảo chứng từ kế toán; không thực hiện trích nguồn cải cách tiền lương theo quy định; thanh toán thừa khối lượng trong quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản...³

² Cuộc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Vân Canh trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, KNTC và PCTN theo Kế hoạch thanh tra năm 2024 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

³ Một số cuộc có vi phạm như: Thanh tra huyện Vân Canh thanh tra tại UBND xã Canh Hiền, phát hiện đơn vị mua sắm tài sản sai quy định; chi không đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; chi trả công tác phí sai đối tượng; không thực hiện trích tạo nguồn cải cách tiền lương; dùng kinh phí ngân sách năm sau chi thanh toán các chứng từ phát sinh từ nhiều năm trước... với tổng số tiền trên 1.095 triệu đồng; qua thanh tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 507 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 588 triệu đồng, kiến nghị xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan. Thanh tra thành phố Quy Nhơn thanh tra tại UBND phường Bùi Thị Xuân, phát hiện và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 29 triệu đồng do chi thuê khoán công việc chưa bảo đảm chứng từ thanh toán theo quy định. Thanh tra thị xã An Nhơn thanh

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất (Biểu số 05/TTr)

Đã tiến hành 10 cuộc thanh tra tại 11 đơn vị; ban hành Kết luận thanh tra 04 cuộc, phát hiện vi phạm và kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý đối với 112.000 m² đất các loại. Các khuyết điểm, vi phạm chủ yếu đã phát hiện trên lĩnh vực này là: Cho thuê, cho mượn đất công ích không đúng quy định; việc tổ chức đấu giá đất công ích chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định; một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính chưa đảm bảo theo quy định; triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất không đạt chỉ tiêu đề ra; một số hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất chưa đảm bảo đầy đủ thành phần theo quy định; buông lỏng quản lý để cho cá nhân lấn chiếm, sử dụng đất không đúng quy định...⁴

- Các lĩnh vực khác⁵

Đã tiến hành 24 cuộc thanh tra tại 63 đơn vị⁶; ban hành Kết luận thanh tra 19 cuộc, chưa phát hiện vi phạm về kinh tế phải bị xử lý⁷. Một số khuyết điểm, tồn tại trên các lĩnh vực này như: một số đơn vị tham mưu công bố, công khai thủ tục hành chính còn chậm; thực hiện việc số hóa hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định; giải quyết thủ tục hành chính thực hiện chưa đúng trình tự, thủ tục, không đầy đủ thành phần hồ sơ; việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính còn xảy ra tình trạng quá hạn đã thực hiện việc xin lỗi nhưng chưa đầy đủ, chưa niềm yết công khai, chưa được cập nhật theo quy định...

tra tại UBND phường Bình Định, phát hiện vi phạm về kinh tế, xử lý thu hồi về cho Nhà nước trên 5 triệu đồng do chi trùng tiền ăn, tiền công ngày trực của tiểu đội dân quân thường trực, chi tham gia tập huấn vượt số người quy định; kiến nghị xử lý khác về kinh tế 115 triệu đồng do chi sai quy định.

⁴ Một số cuộc có vi phạm như: Thanh tra tỉnh thanh tra việc tách thửa đất và chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn, phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh việc UBND thị xã thực hiện nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa chậm; một số hồ sơ thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất chưa đảm bảo theo quy định. Huyện Vân Canh thanh tra công tác quản lý, sử dụng quỹ đất công ích (đất 5%) và công tác giải quyết đơn thư, xử lý vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai tại UBND xã Canh Vinh, phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý việc cho mượn đất với diện tích 55.000 m², đất công ích đã hết thời hạn cho thuê với diện tích 57.000 m². Thị xã Hoài Nhơn thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất đai tại UBND phường Hoài Thanh Tây, qua thanh tra phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh khắc phục một số tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như: Chưa hoàn thành việc chuyển đổi dữ liệu đất công ích theo hệ bản đồ VN-2000 đối với 271 thửa đất; chưa lập đầy đủ hợp đồng cho thuê đất công ích đối với các thửa đất đã phê duyệt lập bộ đất công ích; công tác lập hợp đồng cho thuê đất công ích còn một số thiếu sót; hàng năm không lập đầy đủ thủ tục phản ánh việc biến động tăng, giảm diện tích của bộ đất công ích; chưa kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý một số trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai; chậm xử lý dứt điểm một số tồn tại trong việc thực hiện Kết luận số 04/KLTTTr-CTUBND ngày 16/11/2007 của Chủ tịch UBND huyện (nay là thị xã). Thanh tra huyện Tây Sơn thanh tra tại UBND xã Bình Tường, qua thanh tra phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục việc chưa đánh giá, phân tích những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế để rút kinh nghiệm xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm phù hợp với hiện trạng, đặc điểm, nhu cầu của địa phương dẫn đến nhiều công trình, dự án xây dựng kế hoạch nhưng nhiều năm liền không thực hiện được làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng đất trên địa bàn; việc cho thuê đất và kết quả thu tiền cho thuê diện tích đất công ích hàng năm còn thấp so với dự toán giao.

⁵ Bao gồm cả các cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, KNTC và PCTN.

⁶ Thanh tra tỉnh, tất cả Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố và Thanh tra một số sở đã triển khai hoàn thành cuộc thanh tra chuyên đề về trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ. Trong đó, một số huyện, thị xã đã lồng ghép với nội dung thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNTC. Đến nay, ngành Thanh tra của tỉnh Bình Định đã ban hành Kết luận thanh tra, báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định.

⁷ Riêng cuộc thanh tra chuyên đề việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh, hiện nay đã hoàn thành thanh tra trực tiếp, Thanh tra tỉnh đang xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra theo quy định.

2. Thanh tra chuyên ngành (các Biểu số 06/TTr, 07/TTr)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Trong Quý II/2024, Thanh tra các sở thuộc tỉnh đã tiến hành 12 cuộc thanh tra theo kế hoạch tại 15 tổ chức, cá nhân.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tiến hành 21 cuộc thanh tra tại 26 tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước trên các lĩnh vực như: Quản lý tài chính, ngân sách; công tác đấu thầu; việc chấp hành quy định về kinh doanh bất động sản, việc xét duyệt đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội; các lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, công thương, du lịch, giao thông vận tải, lao động - thương binh và xã hội, khoa học và công nghệ, tư pháp tổ chức cán bộ... Trong đó, có 19 cuộc thanh tra theo kế hoạch⁸ và 02 cuộc thanh tra đột xuất.

b) Kết quả thanh tra

- Trong Quý II/2024, qua thanh tra đã phát hiện 01 tổ chức và 04 cá nhân vi phạm, ban hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 tổ chức và 04 cá nhân với số tiền 18 triệu đồng.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, qua thanh tra đã phát hiện 07 tổ chức, cá nhân vi phạm; đã thực hiện thủ tục, ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 tổ chức và 04 cá nhân với tổng số tiền 1.018 triệu đồng.⁹

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra

- Trong Quý II/2024, các tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 18 triệu đồng.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Thanh tra các sở đã đôn đốc các tổ chức, cá nhân có vi phạm thực hiện các kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra. Kết quả các tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.018/1.018 triệu đồng.

* Ngoài ra, bên cạnh việc triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra, trong 6 tháng đầu năm 2024, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh đã chỉ đạo tiến hành 109 cuộc kiểm tra trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước tại 584 tổ chức và cá nhân. Kết quả kiểm tra phát hiện 58 tổ chức và cá nhân có vi phạm; qua kiểm tra đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 04 triệu đồng; ban hành 56 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 56 tổ chức và cá nhân, với tổng số tiền 1.492 triệu đồng.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra (Biểu số 02/QLNN)

⁸ Đạt tỷ lệ 38,89% so với Kế hoạch thanh tra được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

⁹ Một số sở có phát hiện vi phạm như: Sở Xây dựng thanh tra đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh bất động sản hình thành trong tương lai đối với chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh Bình Định, phát hiện 02 tổ chức vi phạm, đã lập thủ tục, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xử phạt VPHC 1.000 triệu đồng. Sở Kế hoạch và Đầu tư thanh tra công tác đấu thầu tại UBND huyện Hoài Ân và các đơn vị trên địa bàn, phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 01 tổ chức với số tiền 15 triệu đồng. Sở Giao thông vận tải thanh tra công tác đào tạo lái xe, sát hạch lái xe tại một số tổ chức, phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 04 cá nhân với số tiền 03 triệu đồng.

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật, gồm: Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh và Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNTC trên địa bàn tỉnh Bình Định; ban hành Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 về công bố Danh mục báo cáo định kỳ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNTC trên địa bàn tỉnh Bình Định. Ngoài ra, UBND tỉnh đã có các quyết định giao một số nhiệm vụ chủ yếu trên các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTNTC và xây dựng ngành Thanh tra của tỉnh¹⁰.

Ngành Thanh tra của tỉnh đã tham mưu xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đã được duyệt; tham mưu Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp ban hành và ban hành theo thẩm quyền 20 văn bản để chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác thanh tra, công tác xây dựng ngành; tiến hành đăng tải, thông tin kịp thời các Thông tư mới ban hành của Thanh tra Chính phủ trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương để cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân biết; tổ chức 06 hội nghị/lớp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra cho 175 lượt cán bộ, công chức.

4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN)

Trong kỳ, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3664/UBND-NC ngày 17/5/2024 về việc thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán, trong đó yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm các quy định có liên quan về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 19/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Toàn ngành Thanh tra của tỉnh hiện nay có 211 người, gồm 01 thanh tra viên cao cấp, 40 thanh tra viên chính và tương đương, 161 thanh tra viên và tương đương, 08 công chức và người lao động. Trong kỳ, ngành Thanh tra của tỉnh tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thanh tra¹¹; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 07 người để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo quy định; tăng cường công tác quản lý, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán

¹⁰ Quyết định số 4647/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2024.

¹¹ Thanh tra tỉnh đã cử 09 công chức thuộc ngành Thanh tra của tỉnh tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên, thanh tra viên chính do Thanh tra Chính phủ tổ chức; cử 07 công chức Thanh tra tỉnh tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng, 01 công chức tham dự bồi dưỡng lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính, 01 công chức lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng đối tượng 3.

bộ, công chức thanh tra; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Thông tư số 01/2021/TT-TTCT ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực, PCTNTC, công khai, minh bạch trong hoạt động của ngành Thanh tra theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương đã chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2024 đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, theo đúng định hướng của Thanh tra Chính phủ và phù hợp tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương; đồng thời, đã chỉ đạo thực hiện kịp thời một số cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện vi phạm pháp luật. Hoạt động thanh tra trong 6 tháng đầu năm 2024 được tiến hành chủ động, linh hoạt, bảo đảm tiến độ, bám sát Kế hoạch thanh tra đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Tình trạng chông chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhất là đối với các doanh nghiệp được khắc phục. Hoạt động thanh tra được tiến hành công khai, minh bạch, đúng quy trình nghiệp vụ, có chất lượng, hiệu quả. Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra được tăng cường. Qua công tác thanh tra đã phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật nhiều vụ việc vi phạm; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phòng ngừa vi phạm pháp luật.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng ngành Thanh tra của tỉnh tiếp tục được quan tâm thực hiện. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ trong hoạt động thanh tra được chú trọng. Đội ngũ công chức ngành Thanh tra giữ được phẩm chất đạo đức, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của ngành Thanh tra; trong kỳ chưa để xảy ra vi phạm phải bị xử lý.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Thanh tra một số sở, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2024 còn chậm. Việc thực hiện một số cuộc thanh tra còn kéo dài, chất lượng, hiệu quả chưa cao so với yêu cầu; kết quả xử lý sau thanh tra có trường hợp còn kéo dài, nhất là trong việc xử lý các vi phạm về kinh tế. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN tại một số sở, địa phương tuy được chú trọng, nhưng hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTNTC và xây dựng ngành của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm, chưa đầy đủ thông tin trong các biểu mẫu quy định; việc thực hiện nhập dữ liệu trên Phần mềm Hệ thống báo cáo công tác thanh tra tại một số sở, ngành, địa phương chưa kịp thời.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước một số sở, ngành, địa phương chưa thật sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát hoạt động thanh tra theo quy định. Công tác chỉ đạo, điều hành của Thanh tra một số sở, ngành, địa phương thiếu chủ động, chậm đổi mới, chưa bám sát Kế hoạch thanh tra được duyệt và yêu cầu quản lý nhà nước của đơn vị, địa phương. Biên chế cán bộ Thanh tra một số sở, ngành, địa phương còn ít, chất lượng không đồng đều, năng lực chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ được giao. Một số tổ chức, cá nhân thực hiện chưa đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra nhưng chưa được áp dụng các biện pháp chế tài theo quy định để xử lý kiên quyết, dứt điểm.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Công tác thanh tra hành chính

Thủ trưởng các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra trong Kế hoạch thanh tra năm 2024 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4723/QĐ-UBND ngày 20/12/2023; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Chỉ đạo xử lý kịp thời các trường hợp chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, nhất là đối với doanh nghiệp. Gắn hoạt động thanh tra với yêu cầu phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi vi phạm chính sách, pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kiên quyết công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định nhằm nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả xử lý sau thanh tra, nhất là việc thu hồi tiền, tài sản trong các vụ việc liên quan đến hành vi tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra theo quy định.

2. Công tác thanh tra chuyên ngành

Các sở, ngành thuộc tỉnh chỉ đạo tăng cường thanh tra chuyên ngành trên các ngành, lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm pháp luật, có phát sinh những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm như: quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; quản lý trật tự xây dựng; bảo đảm an toàn giao thông; vệ sinh an toàn thực phẩm; đo lường chất lượng, nhãn mác hàng hoá, chấp hành pháp luật về giá trong hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ, du lịch; các hoạt động khám, chữa bệnh; giáo dục; văn hóa; thực hiện chính sách lao động, xã hội, giải quyết việc làm... Đồng thời, các sở, ngành, địa phương chỉ đạo thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra trên các lĩnh vực thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNTC. Chú trọng thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm; góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu

các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNTC.

4. Công tác quản lý nhà nước và xây dựng ngành

Ngành Thanh tra của tỉnh thường xuyên nắm bắt tình hình việc quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, các quy chế, quy định của ngành Thanh tra và các lĩnh vực khác có liên quan của các ngành, địa phương, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm được dư luận xã hội quan tâm, các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật nhằm góp phần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát với phương châm *“lấy phòng là chính, từ sớm, từ xa”*.

Các ngành, địa phương tiếp tục tổ chức phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện Luật Thanh tra năm 2022 và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra. Thanh tra tỉnh chú trọng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra về nghiệp vụ và công tác đối với các cơ quan thanh tra cấp dưới; thực hiện kịp thời thẩm quyền thanh tra lại đối với các Kết luận thanh tra của Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; tổ chức hướng dẫn, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2025 của tỉnh Bình Định bảo đảm đúng thời gian theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và theo Định hướng chương trình thanh tra năm 2025 của Thanh tra Chính phủ.

Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và các nghị định, thông tư hướng dẫn có liên quan; tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với đội ngũ công chức thanh tra. Từng cơ quan Thanh tra và cán bộ, công chức, người lao động trong các cơ quan Thanh tra tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định về kiểm soát quyền lực, PCTNTC theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 và Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, gắn với công tác cải cách hành chính, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động và phong trào thi đua trong ngành Thanh tra, trong Khôi thi đua các ngành nội chính tỉnh Bình Định, Cùm thi đua Thanh tra các tỉnh duyên hải miền Trung; các hoạt động kỷ niệm 79 năm ngày truyền thống ngành Thanh tra Việt Nam (23/11/1945 - 23/11/2024) và 49 năm xây dựng, phát triển của ngành Thanh tra tỉnh Bình Định (1975 - 2024). Tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về thanh tra theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ. Đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động thanh tra bảo đảm hoàn thành 100% các cuộc thanh tra trong năm 2024 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về kết quả công tác thanh tra chuyên ngành


Trong 6 tháng đầu năm 2024, bên cạnh việc chỉ đạo cơ quan Thanh tra cùng cấp triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và các cuộc thanh tra đột xuất theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về thanh tra, Thủ trưởng các sở, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra trên các lĩnh vực, phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước theo quy định tại Điều 6 Luật Thanh tra năm 2022. Việc chủ trì tiến hành các cuộc kiểm tra này bao gồm tất cả các phòng, ban, đơn vị trực thuộc không có chức năng thanh tra chuyên ngành thực hiện và không theo tình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra.

Tuy nhiên, theo Đề cương báo cáo và các Biểu số liệu kết quả công tác thanh tra chuyên ngành trong Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTNTC, bao gồm cả kết quả công tác thanh tra và kiểm tra, đã dẫn đến việc tổng hợp, báo cáo, nhập dữ liệu thiếu thống nhất của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh (tổng hợp, báo cáo chung cả kết quả công tác thanh tra của ngành Thanh tra và kết quả công tác kiểm tra chung trên các lĩnh vực, phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của sở, ngành đã thực hiện).


Do đó, kính đề nghị Thanh tra Chính phủ xem xét, hướng dẫn thống nhất việc tổng hợp, báo cáo và nhập dữ liệu trên Phần mềm báo cáo của Thanh tra Chính phủ về kết quả công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành cho phù hợp với quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Về công tác xây dựng ngành Thanh tra

Kiến nghị Thanh tra Chính phủ sớm tổ chức kỳ thi nâng ngạch từ Thanh tra viên lên Thanh tra viên chính nhằm góp phần nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn về ngạch thanh tra khi tham gia các Đoàn thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục II, TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 01/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH
Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m2)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ trước chuyên sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất					Tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
<i>MS</i>	<i>=2+3=4+</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8=10+12</i>	<i>9=11+13</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>
Thanh tra tỉnh	7	1	6	7	0	2	26	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra huyện	35	5	30	33	2	21	52	1,244	112,000	541	0	703	112,000	5	22	0	0	0
Thanh tra sở	7	0	7	7	0	6	11	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng=	49	6	43	47	2	29	89	1,244	112,000	541	0	703	112,000	5	22	0	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kiến nghị xử lý									
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Tiền (trđ)	Đất (m2)	Hành		Chuyển		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)	
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất								Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng		
<i>MS</i>	<i>2+3=4</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8=10+12</i>	<i>9=11+13</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>
Thanh tra tỉnh	2	0	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra huyện	9	3	6	7	2	6	9	1,244	0	541	0	703	0	1	2	0	0	0
Thanh tra sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng=	11	3	8	9	2	6	11	1,244	0	541	0	703	0	1	2	0	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng sai phạm		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Thực hiện		Hình thức				Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (trđ)	Đất (m ²)	Tiền (trđ)	Đất (m ²)	Hành chính		Chuyển điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số)		
		Triển khai từ kỳ trước chuyển	Triển khai trong kỳ	Theo kế hoạch	Đột xuất							Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đôi tượng			
MS	=2+3+4+	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Thanh tra tỉnh	2	1	1	2	0	1	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra huyện	8	2	6	8	0	3	9	0	112,000	0	0	0	112,000	1	6	0	0	0
Thanh tra sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng=	10	3	7	10	0	4	11	0	112,000	0	0	0	112,000	1	6	0	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra trong kỳ			Số cuộc đã ban hành kết luận	Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra	Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra	Số tổ chức, cá nhân vi phạm			Tổng số tiền vi phạm (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị xử lý khác	Quyết định xử phạt hành chính được ban hành			Xử phạt vi phạm hành chính						Chuyển cơ quan điều tra	
	Tổng số	Phân loại					Số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị xử lý khác			Bằng tiền				Bằng hình thức khác			Vụ	Đối tượng						
		Kế hoạch	Đột xuất				Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Về NSNN	Về tổ chức, đơn vị	Tổng số		Tổ chức	Cá nhân	Tổng số			Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13=14+15	14	15	16	17=18+19	18	19	20=21+22	21	22	23=24+25	24	25	26	27
Tổng	21	19	2	11	26	0	7	3	4	0	0	0	0	0	0	0	7	3	4	1018	1015	3	0	0	0	0	0

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT
QUA THANH TRA CHUYÊN NGÀNH**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố		Ghi chú
	Số tiền vi phạm đã thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác					
	Tổng số	về ngân sách nhà nước	về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15
Tổng	0	0	0	0	0	0	1018	1015	3	0	0	0	0	0	

